

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 52 /2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn

Năm báo cáo 2013

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300424088
- Vốn điều lệ: 144.200.000.000 VND (Một trăm bốn mươi bốn tỷ hai trăm triệu đồng)
- Địa chỉ: 9 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: (84.8) 3829 6316 - 38231747
- Số fax: (84.8) 38225067
- Website: saigonshipvn.com
- Mã cổ phiếu: SGS

2. Quá trình hình thành và phát triển

Ngày 22/9/1981:

Công ty Vận tải biển Sài Gòn (SaigonShip) ra đời theo Quyết định số 189/QĐ-UB của Ủy ban Nhân dân Thành Hồ Chí Minh là đơn vị hạch toán kinh tế độc lập trực thuộc Sở Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 05/12/1992:

Công ty được thành lập lại theo Quyết định số 175/QĐ-UB của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (Theo Nghị định 388/HĐBT ngày 20/11/1991 và Nghị định 156/HĐBT ngày 07/5/1992), là DNNN thuộc UBND TP. Hồ Chí Minh do Sở Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh trực tiếp quản lý.

Ngày 02/6/1999:

Công ty được chọn để xây dựng Đề án cổ phần hóa theo Quyết định số 3171/QĐ-UB-KT của Ủy ban Nhân dân Thành Hồ Chí Minh. Ngày 15/7/2004: Công ty là Công ty con trực thuộc Công ty Mẹ - Tổng Công ty cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn (SAMCO) là Doanh nghiệp Nhà nước hoạt động theo Luật DNNN (Quyết định số 172/2004/QĐ-UB của UBND TP. Hồ Chí Minh).

Ngày 09/12/2004:

Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn được thành lập theo Quyết định số: 6205/QĐ-UB của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc chuyển đổi Doanh nghiệp Nhà nước Công ty Vận tải biển Sài Gòn thành Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn.

Ngày 22/12/2005:

Công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động – Bầu Ban quản lý, Ban kiểm soát theo qui định.

Ngày 14/4/2006:

Công ty được Phòng Đăng ký Kinh doanh-Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp Công ty Cổ phần lần đầu – Vốn Điều lệ 109 tỷ đồng, trong đó vốn góp của Tổng Công ty Samco chiếm 51%.



Ngày 01/5/2006:

Công ty chính thức hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Đến nay:

Công ty hoạt động theo ngành nghề kinh doanh theo Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp Công ty Cổ phần - thay đổi lần thứ 7 ngày 28/04/2011.

Mã số Doanh nghiệp 0300424088.

Vốn điều lệ 144.200.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi bốn tỷ hai trăm triệu đồng)

3. **Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng đường biển trong và ngoài nước

Đại lý và môi giới hàng hải cho các tàu trong và ngoài nước;

Giao nhận hàng hóa trong nước và quốc tế;

Dịch vụ cung ứng tàu biển;

Kinh doanh khai thác bãi container, kho chứa hàng trung chuyển;

Kinh doanh và dịch vụ vận tải thủy nội địa;

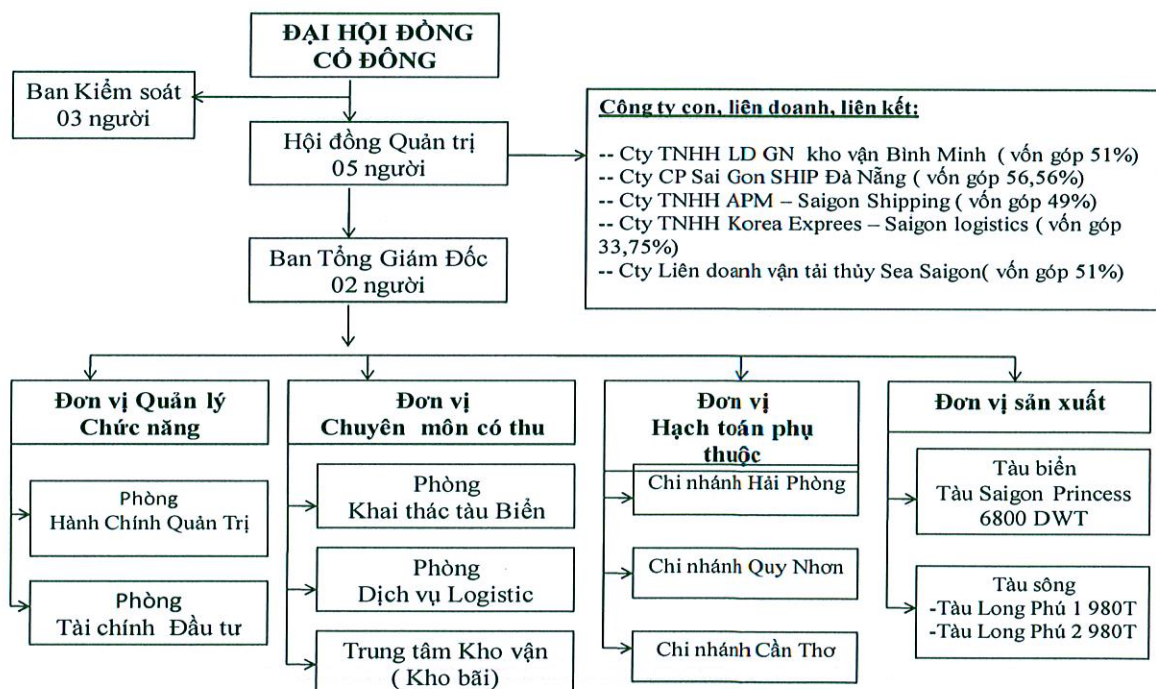
Kinh doanh vận tải hàng bằng ô tô, bằng đường sắt;

Cho thuê văn phòng.

Địa bàn kinh doanh: Trụ sở hoạt động của Công ty được đặt tại số 9 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Các chi nhánh trực thuộc:

- Chi nhánh Hải Phòng, số 57 Đinh Tiên Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.
 - Chi nhánh Cần Thơ, số 512/35 Cách Mạng tháng 8, phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.
 - Chi nhánh Quy Nhơn, số 45 Tôn Đức Thắng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.
- ### 4. **Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**



5. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty là xây dựng, phát triển Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn thành một công ty lớn mạnh, có uy tín trên thị trường trong nước và quốc tế.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn phát triển Công ty với ngành kinh doanh chính là kinh doanh kho bãi, vận tải hàng hóa bằng đường thủy trong nước và ngoài nước, phát triển công ty ngày càng hoàn thiện và chuyên nghiệp đáp ứng tốt hơn các nhu cầu của khách hàng.
- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: là công ty hoạt động theo Luật doanh nghiệp, Công ty luôn tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, chăm lo đời sống, điều kiện làm việc và các chính sách cho người lao động theo quy định của nhà nước.

6. Các rủi ro:

- Rủi ro về vận tải:
Vận tải đường biển chịu tác động của điều kiện tự nhiên như: mưa, bão. Các yếu tố tự nhiên không tuân theo quy luật nhất định nào đặc biệt trong quá trình biến đổi khí hậu như hiện nay. Trong quá trình hoạt động đôi khi gặp những sự cố về tai nạn hàng hải, các tàu hoạt động trên vùng biển rộng lớn nên gặp khó khăn trong công tác cứu hộ.
Để giảm thiểu nguy cơ, khắc phục những rủi ro nếu có tổn thất xảy ra, Công ty thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng tàu, đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn về hàng hải, đồng thời mua bảo hiểm cho người và các tài sản có liên quan.
- Rủi ro về tỷ giá:
Do biến động của tỷ giá giữa đồng Việt Nam và USD sẽ làm biến động chi phí lãi vay của công ty, lỗ tỷ giá do đánh giá lại các khoản vay bằng ngoại tệ làm tăng chi phí và ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của công ty.
Để giảm thiểu rủi ro, Công ty đã chủ động trong việc mua ngoại tệ vào thời điểm hợp lý phục vụ công tác trả nợ. Bên cạnh đó Chính phủ cũng đang tích cực thực hiện các chính sách vĩ mô trong đó có việc ổn định tỷ giá.
- Rủi ro về luật pháp:
Với hệ thống luật pháp, chính sách đang được xây dựng và thực thi theo hướng đồng bộ tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Tuy nhiên nếu Công ty không nắm bắt kịp sự thay đổi các chính sách của luật pháp sẽ gây ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của công ty.
Để kiểm soát rủi ro này, Công ty luôn cập nhật những thay đổi của luật pháp để định hướng hoạt động kinh doanh cho phù hợp.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty mẹ

Tổng doanh thu (TH/KH): 121.080.977.864 đ/ 93.540.000.000 đ	đạt 129%
Tổng chi phí (TH/KH): 120.608.678.927 đ/ 101.069.000.000 đ	đạt 119%
Tổng lãi (lỗ) trước thuế (TH/KH): 2.007.850.244 đ/ (7.529.000.000)đ	

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất

Tổng doanh thu: 143.558.583.939 đ
Tổng chi phí: 141.638.985.251 đ
Tổng lãi (lỗ) trước thuế: 1.919.598.688 đ

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và ban Tổng giám đốc trong năm tài chính bao gồm:

Hội đồng quản trị

Ông Trần Quốc Toàn	Chủ tịch
Ông Henrik N.Andersen	Phó chủ tịch
Ông Hasse Kjaersgaard Larsen	Thành viên
Ông Đỗ Ngọc Lâm	Thành viên
Ông Lê Minh	Thành viên

Ban kiểm soát

Bà Võ Ngọc Thủy	Trưởng ban
Bà Nguyễn Thị Kim Chuyên	Thành viên
Bà Huỳnh Như Ý	Thành viên

Ban Tổng giám đốc

Ông Đỗ Ngọc Lâm	Tổng giám đốc
Ông Lê Minh	Phó tổng giám đốc

- Tại ngày 31/12/2013, tổng số nhân viên của Công ty là 96 người (tại ngày 31/12/2012 là 103 người).

- Chế độ làm việc: công ty thực hiện chế độ làm việc 5 ngày/tuần và 8 giờ/ngày. Tùy theo điều kiện công việc đòi hỏi các đơn vị có thể làm thêm giờ để đáp ứng yêu cầu công việc được giao.

3. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án*

- Các khoản đầu tư lớn: Trong năm 2013 Công ty không đầu tư các dự án lớn.
- Các công ty con, công ty liên doanh liên kết:

Công ty	Địa điểm	Quan hệ
Công ty CP Saigonship Đà Nẵng	Đà Nẵng, Việt Nam	Công ty con
Công ty Liên doanh Giao nhận kho vận Bình Minh	TPHCM, Việt Nam	Công ty Liên doanh
Công ty TNHH APM-Saigon Shipping	TPHCM, Việt Nam	Công ty Liên doanh
Công ty TNHH Korea Express Logistics	TPHCM, Việt Nam	Công ty Liên doanh
Công ty Liên doanh vận tải thủy Sea Saigon	TPHCM, Việt Nam	Công ty Liên doanh

Đầu tư vào công ty con

	31/12/2013	01/01/2013
	VND	VND
Công ty cổ phần Saigonship Đà Nẵng	9.050.000.000	9.050.000.000
	9.050.000.000	9.050.000.000

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0401358956 ngày 21 tháng 5 năm 2010 do Sở Kế hoạch & đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp và đăng ký thay đổi ngày 3 tháng 11 năm 2010, vốn góp của Công ty trong Công ty cổ phần Saigonship Đà Nẵng là 9.000.000.000 VND, tương đương 56,13% vốn điều lệ. Vốn góp thực tế của Công ty đến ngày 31 tháng 12 năm 2013 là 9.050.000.000 VND, tương đương 56,56% trên tổng vốn góp.

28. C
V
N
BIẾN
CHỈ

Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết

		31/12/2013	01/01/2013
		VND	VND
Công ty liên doanh vận tải thủy Sea Sài Gòn	(i)	18.983.934.769	18.983.934.769
Công ty TNHH Liên doanh APM-Saigon Shipping	(ii)	8.947.527.687	8.947.527.687
Công ty TNHH Liên doanh Korea Express	(iii)	6.827.691.983	6.827.691.983
Công ty TNHH liên doanh Giao nhận kho vận Bình Minh	(iv)	33.600.000.000	33.600.000.000
		68.359.154.439	68.359.154.439

- (i) Theo Giấy chứng nhận đầu tư số 2310/GP ngày 11 tháng 2 năm 2003 do Bộ Kế hoạch và đầu tư cấp, vốn góp của Công ty trong Công ty liên doanh vận tải thủy Sea Sài Gòn là 1.224.000 USD, tương đương 51% vốn điều lệ. Công ty liên doanh vận tải thủy Sea Sài Gòn đang trong quá trình thanh lý giải thể.
- (ii) Theo Giấy chứng nhận đầu tư số 411022000296 ngày 8 tháng 8 năm 2008 do Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh cấp, vốn góp của Công ty trong Công ty TNHH APM-Saigon Shipping là 250.000 USD, tương đương 25% vốn điều lệ.
Theo Giấy chứng nhận đầu tư số 411022000296 thay đổi lần thứ nhất ngày 14 tháng 9 năm 2013 do Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh cấp, vốn góp của Công ty trong Công ty TNHH Liên doanh APM-Saigon Shipping là 490.000 USD, tương đương 49% vốn điều lệ. Công ty đã góp đủ vốn theo Giấy chứng nhận đầu tư.
- (iii) Theo Giấy chứng nhận đầu tư số 411022000270 ngày 4 tháng 7 năm 2008 do Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh cấp và chứng nhận thay đổi lần thứ 1 ngày 9 tháng 2 năm 2011, vốn góp của Công ty trong Công ty TNHH Korea Express Logistics là 540.000 USD, tương đương 33,75% vốn điều lệ. Công ty đã góp đủ vốn theo Giấy chứng nhận đầu tư.
Theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ-2012 ngày 22 tháng 5 năm 2012 của Đại Hội đồng Cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị số 18/NQ-HĐQT-SSC ngày 31 tháng 01 năm 2013, Công ty đã thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về thoái phần vốn góp 33,75% trong Công ty TNHH Liên doanh Korea Express Logistics. Tuy nhiên, đến ngày 31 tháng 12 năm 2013 Nghị quyết đang thực hiện, chưa hoàn tất.
- (iv) Theo Giấy chứng nhận đầu tư số 411022000401 ngày 31 tháng 12 năm 2008 do Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh cấp và chứng nhận thay đổi lần thứ 1 ngày 30 tháng 6 năm 2009, vốn góp của Công ty trong Công ty TNHH liên doanh Giao nhận kho vận Bình Minh là 33.600.000.000 VND, tương đương 51% vốn điều lệ. Công ty đã góp đủ vốn theo Giấy chứng nhận đầu tư.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	% tăng giảm
<i>* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:</i>			
Tổng giá trị tài sản	408.732.846.559	361.872.287.554	-11.5%
Doanh thu thuần	169.436.488.776	143.558.583.939	-15.3%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(23.109.167.220)	(10.839.615.153)	
Lợi nhuận khác	(212.329.251)	1.546.291.353	
Lợi nhuận trước thuế	(15.310.011.314)	3.314.668.875	
Lợi nhuận sau thuế	(15.044.499.413)	3.353.005.351	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-		

- Các chỉ tiêu khác: (tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất).

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0.32	1.13	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	0.28	1.09	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.7	0.65	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	2.5	2.01	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	40 ngày	50 ngày	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.41	0.39	

Các chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Ghi chú
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	-8.9%	2.3%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	-13%	2.8%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	-3.7%	0.9%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	-13.6%	-7.6%	
.....			

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần: tính đến 31/12/2013, tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty là 14.420.000 Cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông lớn: cổ đông sở hữu từ 5% vốn trở lên gồm:

Stt	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số lượng cổ phần
1	Tổng Công ty Cơ khí GTVT Sài Gòn (SAMCO)	262-264 Trần Hưng Đạo, P Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, TP.HCM	7.354.200
2	Cty TNHH Á Châu Erria	127 Quốc Hương, P Thảo điền, Quận 2, TP.HCM	976.410
3	Cty Erria A/S	Amager Strandvej 390, 3 DK-2770 Kastrup, Denmark	3.972.344

- Cơ cấu cổ đông:

Cơ cấu cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng Cổ phần	Tỷ lệ
I Cổ đông trong nước	474	9.455.796	65,57%
1. Pháp nhân	4	7.354.275	51%
2. Thê nhân	470	2.101.521	14,57%
II Cổ đông nước ngoài	3	4.964.204	34,43%
1. Pháp nhân	2	4.948.754	34,32%
2. Thê nhân	1	15.450	0,11%
Tổng cộng	477	14.420.000	100%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Trong năm Công ty không có sự thay đổi về vốn đầu tư của chủ sở hữu.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Công ty hiện tại không nắm giữ cổ phiếu quỹ, trong năm 2013 công ty không có giao dịch cổ phiếu quỹ.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2013 ngành kinh doanh chủ lực của Công ty là ngành vận tải biển gặp nhiều khó khăn do các nguyên nhân sau:

Cơ cấu hàng hóa, nguồn hàng hóa và chủng loại hàng hóa thay đổi và khan hiếm, giá cước vận chuyển ở mức thấp. Dư nợ vay của tàu Saigon Princess lớn làm phát sinh chi phí lãi vay cao. Chi phí nhiên liệu tăng cao khiến việc khai thác tàu không đạt được hiệu quả như mong muốn.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Tài sản ngắn hạn:

- Tiền và các khoản tương đương tiền: 48.042.448.276 đ
- Các khoản phải thu: 19.190.543.873 đ
- Hàng tồn kho: 2.519.852.622 đ
- Tài sản ngắn hạn khác: 3.674.302.713 đ
- Tài sản dài hạn:
- Tài sản cố định: 213.625.291.883 đ
- Bất động sản đầu tư: 11.449.917.372 đ
- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn: 59.223.876.703 đ
- Tài sản dài hạn khác: 4.146.054.112 đ

b) Tình hình nợ phải trả

- Nợ ngắn hạn: 64.617.326.233 đ
- Nợ dài hạn: 173.107.692.934 đ

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Bên cạnh những khó khăn tồn tại của ngành, Ban tổng giám đốc công ty có những biện pháp tích cực: sắp xếp lại bộ máy theo hướng tinh gọn, đề ra những biện pháp kịp thời để tháo gỡ khó khăn, giải quyết vấn đề thiếu vốn cùng với việc thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh. Đồng thời thường xuyên động viên tập thể CBCNV hoàn thành tốt và có hiệu quả trong công việc, giữ vững đoàn kết nội bộ để đưa công ty vượt qua khó khăn.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Ban Tổng giám đốc nhận định nền kinh tế còn nhiều khó khăn trong ngắn hạn nên công ty trú trọng công tác quản lý rủi ro, không trú trọng quá nhiều đến kết quả lợi nhuận hiện tại mà cần đầu tư triển khai dự án tạo tiền đề phát triển bền vững trong tương lai. Dự kiến trong năm 2014 công ty sẽ tiến hành đầu tư dự án xây dựng dự án bãi trung chuyển container rộng trên khu đất vừa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại Phường Linh Xuân, Quận Thủ Đức.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam tại báo cáo tài chính số 103/2014/BCTC.HN-HCM.00407 ngày 31/03/2014 của Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn với nội dung ngoại trừ một số khoản mục ảnh hưởng đến báo cáo tài chính. Nay chúng tôi xin giải trình như sau:

- a. Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn chịu trách nhiệm thanh toán các khoản thuế thu nhập doanh nghiệp và thuế giá trị gia tăng nhà thầu của Công ty liên doanh vận tải

thủy Sea Saigon với số tiền là 1.178.668.079 VND. Nếu ghi nhận khoản thuế này vào sổ sách, lỗ lũy kế của công ty sẽ tăng một khoản tương ứng.

Công ty sẽ thực hiện trách nhiệm khoản thuế tương ứng với phần góp vốn 51% vào công ty liên doanh vận tải thủy Sea Saigon, công ty liên doanh vận tải thủy Sea Saigon sẽ thực hiện nghĩa vụ nộp thuế đối với Cục thuế trước khi giải thể.

- b. Vào ngày 31/12/2013 các khoản lãi hoặc lỗ của công ty liên doanh, liên kết của năm 2013 chưa được ghi nhận vào báo cáo tài chính hợp nhất của công ty.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013 của các công ty liên doanh, liên kết chưa ghi nhận khoản doanh thu tài chính của công ty CP Vận tải biển Sài Gòn do đến 31/12/2013 công ty vẫn chưa nhận được quyết định phân phối lợi nhuận năm 2013 của các công ty liên doanh, liên kết. Công ty sẽ ghi nhận khoản hoạt động tài chính này vào năm 2014

- c. Công ty còn treo lại chi phí lương của năm 2008, 2009 là 681.617.911 VND và chi phí thiết kế dự án hai tàu sông mà công ty không tiếp tục đầu tư để hình thành tài sản cố định là 286.181.818 VND.

Chi phí lương của năm 2008 và 2009 là chi phí lớn. Công ty sẽ trình đại hội cổ đông thường niên năm 2014 để xin ý kiến chỉ đạo và xử lý.

Chi phí thiết kế dự án hai tàu sông, công ty dự kiến sẽ tiếp tục đầu tư hoặc tìm đối tác nhượng bán trong năm 2014.

- d. Công ty đã hạch toán tiền thuê đất từ năm 2009 đến năm 2012 vào chi phí khác là 2.072.852.766 VND

Chi phí thuê đất năm 2013 Công ty đã hạch toán vào chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh của năm 2013.

Chi phí từ 2009 đến 2012 phát sinh do phần tiền thuê đất bổ sung theo quyết định của chi cục thuế quận Thủ Đức thì Công ty cũng ghi nhận là chi phí nhưng đưa vào chi phí khác vì muốn phản ánh đúng bản chất của chi phí trên. Nhưng tổng chi phí toàn công ty không đổi.

- e. Công ty trích quỹ lương năm 2013 theo nghị quyết của HĐQT số 20a/NQ-HĐQT-SSC ngày 27/05/2013 cho đến ngày phát hành báo cáo này công ty vẫn chưa nhận được sự phê duyệt của công ty mẹ - Tổng công ty Cơ khí giao thông vận tải Sài Gòn (SAMCO).

Năm 2013 Công ty vẫn thực hiện quỹ lương theo nghị quyết của HĐQT số 20a/NQ-HĐQT-SSC ngày 27/05/2013, đến ngày 31/12/2013 Tổng công ty SAMCO không tiến hành việc phê duyệt quỹ lương.

IV. Quản trị công ty**1. Hội đồng quản trị****a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị	Chức vụ	Số lượng CP SGS	
		Đại diện	Sở hữu cá nhân
Ông Trần Quốc Toàn	Chủ tịch	7.354.200	-
Ông Henrik N.Andersen	Phó chủ tịch	3.972.344	-
Ông Hasse Kjaers goard Larsen	Thành viên	976.410	-
Ông Đỗ Ngọc Lâm	Thành viên	-	8.498
Ông Lê Minh	Thành viên	-	115.360

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị: Trong năm, HĐQT tổ chức 5 cuộc họp chính thức để thảo luận và quyết định những vấn đề quan trọng trong hoạt động của công ty.

Các nghị quyết của Hội đồng quản trị

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
01	18/NQ-HĐQT-SSC	31/01/2013	V/v thực hiện việc thoái vốn toàn bộ vốn góp của Công ty vào Liên doanh Công ty TNHH Korea Express Saigon Logistic .
02	19/NQ-HĐQT-SSC	31/01/2013	V/v chấp thuận với đề xuất của Tổng giám đốc Công ty CP vận tải biển Sài Gòn về việc chi lương bổ sung cho cán bộ - Công nhân viên công ty hiện đang làm việc tại công ty nhân dịp tết nguyên đán Quý Tỵ năm 2013.
03	20/NQ-HĐQT-SSC	27/05/2013	<ul style="list-style-type: none"> - Thanh toán toàn bộ nợ gốc vay và lãi còn lại vay đóng mới tàu SG Queen 6500DWT cho ngân hàng Đầu tư phát triển Việt Nam – VDB. - Bồi thường cho bốn nạn nhân – thuyền viên mất tích , tức thực hiện nghị quyết số 02/NQ-HĐQT-SSC ngày 21/11/2012. - Chi phí thanh toán tư vấn pháp lý bao gồm tiền tư vấn pháp lý của ERRIA. - Chi trả cổ tức còn nợ cho SAMCO và ERRIA - Các chi phí không thuộc phạm vi bảo hiểm được tính vào chi phí kinh doanh hoặc chênh lệch giá trị sổ sách và giá trị bồi thường bảo hiểm thanh toán của tàu SG Queen.



STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
04	20a/NQ-HĐQT-SSC	27/05/2013	V/v thống nhất thông qua nội dung các báo cáo Sản xuất kinh doanh, công tác tổ chức, lao động, tiền lương, chế độ... năm 2012 và kế hoạch năm 2013 theo báo cáo Tổng Giám Đốc.
05	22/NQ-HĐQT-SSC	28/5/2013	V/v thống nhất bầu ông Trần Quốc Toàn làm Chủ tịch Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2011-2016.
06	23/NQ-HĐQT-SSC	11/07/2013	V/v thay đổi Đại diện vốn Công ty tham gia vào Ban quản lý, HĐQT tại các Công ty Liên doanh, Công ty con.
07	24/NQ-HĐQT-SSC	11/07/2013	V/v Chấp thuận cho Đại diện vốn của Công ty tham gia vào HĐQT Công ty TNHH APM-Saigon Shipping (APM-SGS) ký nghị quyết của HĐQT APM-SGS về việc chuyển nhượng 51% vốn điều lệ của APM-SGS do AP. Moller Finance S/A nắm giữ cho Erria A/S, đổi tên Công ty TNHH APM-Saigon Shipping.
08	25/NQ-HĐQT-SSC	11/07/2013	V/v Thống nhất phương án thanh toán số tiền sau cổ phần hóa 3.197.058.734 đồng cho Tổng công ty SAMCO
09	26/NQ-HĐQT-SSC	11/07/2013	V/v thống nhất tiến hành thanh toán các khoản nợ theo phương án sau: <ol style="list-style-type: none"> Nợ tiền đóng tàu Saigon Princess với Công ty TNHH MTV Ba Son 10 tỷ đồng Nợ tiền mua 02 máy Yanmar với Công ty TNHH MTV Tàu thủy Đông Nam Bộ 875.000.000 đồng Nguồn tiền để thanh toán: từ nguồn bồi thường của bảo hiểm đối với tàu Saigon Queen
10	27/NQ-HĐQT-SSC	11/07/2013	V/v Chấp thuận đề nghị của Tổng Giám đốc Công ty tuyển mới 01 nhân sự cho vị trí Kế toán trưởng Công ty Đảm bảo đáp ứng yêu cầu theo hệ thống thang lương, bảng lương và tiêu chuẩn chức danh chuyên môn, nghiệp vụ của Công ty ban hành kèm theo quyết định số 26/QĐ-SSC ngày 22/02/2013.
11	28/NQ-HĐQT-SSC	11/07/2013	V/v Thống nhất thuê tư vấn ERRIA A/S Consultant để hỗ trợ Công ty trong công tác giải quyết vấn đề bồi thường bảo hiểm về sự cố tàu Saigon Queen. Chi phí thuê tư vấn không vượt quá 2% tổng số tiền bồi thường của bảo hiểm.

0046
 NG T
 PH
 (A) I
 XI G
 TP. H

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
12	29/NQ- HĐQT-SSC	21/11/2013	V/v Thống nhất nhượng bán 02 bộ máy Yanmar công suất 600 mã lực cho Công ty TNHH MTV Ba Son để cản trừ khoản nợ 10 tỷ đồng từ việc đóng mới tàu Saigon Princess từ năm 2010. Giá bán: 9,850,000 đồng (bao gồm VAT)

c) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: tham gia tất cả các cuộc họp của HĐQT và theo dõi giám sát hoạt động quản lý của Ban Tổng giám đốc

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát	Chức vụ	Số lượng CP SGS
Bà Võ Ngọc Thùy	Trưởng ban	-
Bà Nguyễn Thị Kim Chuyên	Thành viên	-
Bà Huỳnh Như Ý	Thành viên	-

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Với vai trò giám sát tình hình hoạt động, đặc biệt là công tác tài chính của công ty, đồng thời ban kiểm soát để công ty hoạt động theo luật doanh nghiệp; điều lệ công ty cũng như các vấn đề được thông qua tại nghị quyết của đại hội đồng cổ đông năm 2013 đã thông qua. Giám sát tính thực thi nội dung các nghị quyết của Hội đồng quản trị.
- Tiến hành xem xét các báo cáo tổng kết tài chính, kinh doanh hàng quý do Ban Tổng giám đốc và phòng tài chính đầu tư để kịp thời cập nhật thông tin cho công tác kiểm soát của mình.
- Xem xét các biên bản thanh tra, kiểm tra. Kiểm tra việc triển khai thực hiện kết luận thanh tra của các đơn vị liên quan.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

QUỸ THÙ LAO TH NĂM 2013

Stt	Họ Tên	Chức Vụ	Thù lao tháng	Thù lao năm
1	TRẦN QUỐC TOẢN	Chủ tịch HĐQT	3,000,000	21,000,000
2	ĐỖ NGỌC LÂM	TV. HĐQT	2,000,000	24,000,000
3	ĐỖ DOÃN THÀNH CÔNG	TV. HĐQT	2,000,000	10,000,000
4	LÊ MINH	TV. HĐQT	2,000,000	14,000,000
5	HASSE KJAERS GOARD LARSEN	TV. HĐQT	2,000,000	24,000,000
6	HENRIK N. ANDERSEN	TV. HĐQT	2,000,000	24,000,000
7	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	Thư ký HĐQT	1,000,000	12,000,000
8	PHẠM HOÀNG HIỆP	Trưởng ban kiểm soát	2,000,000	10,000,000
9	NGUYỄN THỊ KIM CHUYÊN	TV. Ban kiểm soát	1,000,000	12,000,000
10	VÕ NGỌC THUY	TV. Ban kiểm soát	1,000,000	19,000,000

Stt	Họ Tên	Chức Vụ	Thù lao tháng	Thù lao năm
11	HUỖNH NHƯ Ý	TV. Ban kiểm soát	1,000,000	7,000,000
	Tổng cộng			177,000,000

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: trong năm các cổ đông nội bộ của công ty không có giao dịch cổ phiếu.

V. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2013 của
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN VÀ CÔNG TY CON

Kính gửi: Quý cổ đông
Các thành viên Hội đồng Quản trị
Các thành viên Ban Giám đốc
Công ty cổ phần Vận tải biển Sài Gòn

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty cổ phần Vận tải biển Sài Gòn, được lập ngày 31 tháng 3 năm 2014, từ trang 6 đến trang 33, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không. Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù

hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

- Nghị quyết Hội đồng quản trị ngày 5 tháng 7 năm 2007 đã thông qua việc Công ty sẽ chịu một phần trách nhiệm trong việc thanh toán các khoản nợ của Công ty liên doanh Vận tải thủy Sea Saigon khi tiến hành giải thể Công ty này. Theo đó, Công ty cổ phần Vận tải biển Sài Gòn sẽ chịu trách nhiệm thanh toán các khoản thuế thu nhập doanh nghiệp và thuế giá trị gia tăng nhà thầu của Công ty liên doanh Vận tải thủy Sea Saigon phát sinh trong giai đoạn từ năm 2003 đến năm 2006 theo tỷ lệ góp vốn là 51%, tương ứng với số tiền là 1.178.668.079 VND (theo quyết định số 89/CT-KTNB ngày 4 tháng 7 năm 2011 của Cục thuế thành phố Hồ Chí Minh). Nếu ghi nhận khoản thuế phải nộp này vào sổ sách, lỗ lũy kế của Công ty sẽ tăng lên một khoản tương ứng.
- Vào ngày 31 tháng 12 năm 2013, các khoản lãi hoặc lỗ của năm 2013 các khoản đầu tư vào công ty liên doanh, công ty liên kết chưa được ghi nhận vào báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty. Vì vậy, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn cho niên độ kết thúc vào ngày này có thể bị thay đổi nếu lãi hoặc lỗ của các khoản đầu tư trên được ghi nhận.
- Như đã thuyết minh tại mục 9.4, Công ty còn treo lại chi phí lương của năm 2008, năm 2009 là 681.617.911 VND và chi phí thiết kế dự án hai tàu sông mà Công ty đã không tiếp tục đầu tư để hình thành tài sản cố định là 286.181.818 VND. Đúng ra, Công ty phải kết chuyển các chi phí này vào khoản mục chi phí khác trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh để làm giảm lợi nhuận trước thuế năm 2013 và giảm lợi nhuận chưa phân phối tại ngày 31 tháng 12 năm 2013 với số tiền là 967.799.729 VND.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi xin lưu ý người đọc báo cáo tài chính các vấn đề sau:

1. Như đã nêu tại mục 5.7 của thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất, Công ty đã hạch toán tiền thuê đất từ năm 2009 đến năm 2012 vào chi phí khác là 2.072.852.766 VND mà đúng ra Công ty phải hạch toán vào giá vốn hàng bán là 1.535.386.730 VND và chi phí quản lý doanh nghiệp là 537.466.036 VND.



2. Công ty trích quỹ lương năm 2013 theo nghị quyết của Hội đồng quản trị số 20a/NQ-HĐQT-SSC ngày 27 tháng 5 năm 2013 cho đến ngày phát hành báo cáo này, Công ty vẫn chưa nhận được sự phê duyệt của công ty mẹ - Tổng công ty Cơ khí giao thông vận tải Sài Gòn (Samco) (xem thuyết minh 9.3)

2. *Báo cáo tài chính được kiểm toán:* Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán được đính kèm theo Báo cáo thường niên này.

Địa chỉ cung cấp thông tin về báo cáo tài chính của Công ty
09 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP Hồ Chí Minh
Hoặc có thể xem tại địa chỉ <http://saigonship.com.vn/>
Trên đây là báo cáo thường niên của Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn.

Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn kính thông báo đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở GD&ĐT Hà Nội, quý cổ đông, quý nhà đầu tư được rõ.

Xác nhận của đại diện theo pháp luật
của Công ty



TỔNG GIÁM ĐỐC

Đỗ Ngọc Lâm

